

Số: 1561 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về bổ nhiệm Trọng tài viên lao động**  
**và thành lập Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố Hồ Chí Minh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Bộ luật Lao động năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật  
Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;*

*Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số  
13600/TTr-SLĐTBXH ngày 14 tháng 4 năm 2022, ý kiến của Sở Tư pháp tại  
Công văn số 1341/STP-BTTP ngày 05 tháng 4 năm 2022 và của Sở Nội vụ tại  
Công văn số 1348/SNV-TCBC&TCPCP ngày 04 tháng 4 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ nhiệm Trọng tài viên lao động Thành phố Hồ Chí Minh  
đối với 18 ông, bà có tên trong danh sách đính kèm Quyết định này.

- Nhiệm kỳ bổ nhiệm là 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực;
- Trọng tài viên lao động có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo  
phân công và được hưởng quyền lợi theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Thành lập Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố Hồ Chí Minh  
gồm các ông, bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Văn Lâm, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh  
và Xã hội, Trọng tài viên lao động, Chủ tịch Hội đồng;
- Ông Nguyễn Bảo Cường, Trưởng phòng Phòng Lao động - Tiền lương  
- Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trọng tài viên  
lao động, thành viên Hội đồng, Thư ký;

3. Bà Huỳnh Thị Ngọc Bích, Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

4. Ông Trần Ngọc Đông, Chuyên viên Phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

5. Ông Nguyễn Tất Năm, Hội thẩm nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

6. Ông Đàm Trung Hiếu, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Lao động, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

7. Ông Phạm Chí Tâm, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

8. Ông Nguyễn Thành Đô, Trưởng ban Ban Chính sách pháp luật, Liên đoàn Lao động Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

9. Ông Trương Hồng Sơn, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Liên đoàn Lao động Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

10. Ông Trần Văn Triều, Giám đốc Trung tâm Tư vấn pháp luật, Liên đoàn Lao động Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

11. Ông Nguyễn Văn Chí, Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Bình Chánh, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

12. Ông Nguyễn Hữu Nhân, Chuyên viên Ban Chính sách pháp luật, Liên đoàn Lao động Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

13. Bà Bùi Thị Ninh, Trưởng phòng Văn phòng Giới sử dụng lao động, Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

14. Ông Nguyễn Lê Nhật Thanh, Phó phòng Văn phòng Giới sử dụng lao động, Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

15. Bà Nguyễn Ngọc Hương, Chuyên viên Văn phòng Giới sử dụng lao động, Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

16. Ông Nguyễn Hồ Thiện Nhân, Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

17. Ông Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng;

18. Ông Huỳnh Tấn Hậu, Phó Trưởng ban Ban Chính sách phát triển, Liên minh Hợp tác xã Thành phố, Trọng tài viên lao động, thành viên Hội đồng.

**Điều 3.** Chế độ làm việc của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố

1. Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố là cơ quan có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật về lao động. Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số;

2. Chủ tịch, Thư ký Hội đồng và các Trọng tài viên lao động trong Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Chủ tịch, Thư ký Hội đồng, Trọng tài viên lao động được hưởng các chế độ theo quy định pháp luật;

3. Hội đồng họp định kỳ ít nhất 1 lần trong một quý; họp đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch hoặc yêu cầu của 1/3 thành viên Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố;

4. Hội đồng được sử dụng con dấu riêng;

5. Địa điểm, phương tiện làm việc, tài liệu, văn phòng phẩm và các điều kiện cần thiết khác để Trọng tài viên lao động, Ban Trọng tài lao động, Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm bố trí theo quy định pháp luật;

6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố do ngân sách Nhà nước bảo đảm và được bố trí hằng năm cùng với dự toán chi thường xuyên của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Trách nhiệm Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố

1. Giải quyết tranh chấp lao động cá nhân theo quy định tại Điều 189, tranh chấp lao động tập thể về quyền theo quy định tại Điều 193 và tranh chấp lao động tập thể về lợi ích theo quy định tại Điều 197 Bộ luật Lao động;

2. Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về lợi ích ở nơi sử dụng lao động không được đình công theo quy định tại Mục 3 Chương XI Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

3. Giải quyết tranh chấp lao động khác theo quy định của pháp luật;

4. Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trên địa bàn Thành phố theo quy chế hoạt động của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố;

5. Định kỳ hằng năm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động Thành phố và tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn Thành phố kết quả hoạt động của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố.

**Điều 5. Trách nhiệm Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu, quản lý điều hành hoạt động của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về mọi hoạt động của Hội đồng;
2. Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng sau khi lấy ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động Thành phố và tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn Thành phố;
3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Trọng tài viên lao động và điều hành các hoạt động của Hội đồng;
4. Quyết định thành lập Ban Trọng tài lao động; tham gia và thực hiện nhiệm vụ của Ban Trọng tài lao động theo quy định tại Điều 102 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;
5. Hằng năm, chủ trì họp Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố để đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của từng Trọng tài viên lao động theo quy chế hoạt động của Hội đồng, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

**Điều 6. Trách nhiệm Thư ký Hội đồng**

1. Thư ký Hội đồng thực hiện theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng, Ban Trọng tài lao động và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình.
2. Làm nhiệm vụ thường trực, thực hiện các công việc hành chính, tổ chức, hậu cần bảo đảm các hoạt động của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố;
3. Giúp Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố lập kế hoạch công tác, tổ chức các cuộc họp giải quyết tranh chấp lao động của Ban Trọng tài lao động;
4. Tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động, tham mưu, đề xuất cho Chủ tịch Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố lựa chọn và thành lập Ban Trọng tài lao động;
5. Tham gia và thực hiện nhiệm vụ của Ban Trọng tài lao động theo quy định tại Điều 102 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;
6. Phân loại, lưu trữ hồ sơ giải quyết tranh chấp lao động theo quy định;
7. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố và quy chế hoạt động của Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố.

**Điều 7.** Nhiệm kỳ Hội đồng Trọng tài Lao động Thành phố là 05 năm và tự giải thể sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

**Điều 8.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định này.

**Điều 9.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các ông, bà có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 9;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Ủy ban MTTQVN TP và các Đoàn thể TP;
- Ban VHXH, HĐND Thành phố;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Nội vụ (3b); Sở Tư pháp;
- Chi nhánh Phòng TM và CNVN tại TPHCM;
- Ban Quản lý các KCX&CN Thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã Thành phố;
- TT. Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- VPUB: Các PCVP;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT, (VX-HC). 42.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Anh Đức**

**DANH SÁCH****BỘ NHIỆM TRỌNG TÀI VIÊN LAO ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1561/QĐ-UBND** ngày **10** tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Đơn vị
1.	Ông Nguyễn Văn Lâm	1962	Phó Giám đốc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
2.	Ông Nguyễn Bảo Cường	1982	Trưởng phòng Phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội	
3.	Bà Huỳnh Thị Ngọc Bích	1972	Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội	
4.	Ông Trần Ngọc Đông	1989	Chuyên viên Phòng Lao động - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội	
5.	Ông Nguyễn Tất Năm	1960	Hội thẩm nhân dân	Tòa án nhân dân Thành phố
6.	Ông Đàm Trung Hiếu	1983	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Lao động	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố
7.	Ông Phạm Chí Tâm	1976	Phó Chủ tịch	Liên đoàn Lao động Thành phố
8.	Ông Nguyễn Thành Đô	1979	Trưởng ban Ban Chính sách pháp luật	
9.	Ông Trương Hồng Sơn	1972	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra	
10.	Ông Trần Văn Triều	1963	Giám đốc Trung tâm Tư vấn pháp luật	
11.	Ông Nguyễn Hữu Nhân	1983	Chuyên viên Ban Chính sách pháp luật	
12.	Ông Nguyễn Văn Chí	1969	Chủ tịch	Liên đoàn Lao động huyện Bình Chánh

13.	Bà Bùi Thị Ninh	1980	Trưởng phòng Văn phòng Giới sử dụng lao động	Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh
14.	Ông Nguyễn Lê Nhật Thanh	1990	Phó phòng Văn phòng Giới sử dụng lao động	
15.	Bà Nguyễn Ngọc Hương	1987	Chuyên viên Văn phòng Giới sử dụng lao động	
16.	Ông Nguyễn Hồ Thiện Nhân	1966	Phó Tổng Thư ký	Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố
17.	Ông Nguyễn Đức Nghĩa	1965	Phó Giám đốc Trung tâm	Trung tâm Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
18.	Ông Huỳnh Tấn Hậu	1987	Phó Trưởng ban Ban Chính sách phát triển	Liên minh Hợp tác xã Thành phố

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**